

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN TRÀ BÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /UBND-CN
Về việc tuyên truyền, phổ
biến pháp luật về bảo vệ công
trình điện lực và an toàn trong
lĩnh vực điện lực

Trà Bông, ngày tháng 5 năm 2025

Kính gửi:

- Các tổ chức chính trị - xã hội huyện;
- Các phòng, ban ngành, đơn vị trực thuộc huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Trung tâm Truyền thông - Văn hóa - Thể thao huyện;
- Điện lực Trà Bông.

Căn cứ Luật Điện lực số 61/2024/QH15 ngày 30/11/2024; Nghị định số 62/2025/NĐ-CP ngày 04/3/2025 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành Luật Điện lực về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực; Nghị định số 17/2022/NĐ-CP ngày 31/01/2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hóa chất và vật liệu nổ công nghiệp; điện lực, an toàn đập thủy điện, sử dụng năng lượng tiết kiệm và hiệu quả (*có bản chụp kèm theo*).

Trên cơ sở đề xuất của Điện lực Trà Bông tại Công văn số 375/ĐLTB-KHKT ngày 06/5/2025 và của Phòng Kinh tế và Hạ tầng tại Công văn số 266/KTHT ngày 07/5/2025 về việc hỗ trợ tuyên truyền, phổ biến pháp luật về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện có ý kiến chỉ đạo như sau:

1. Các cơ quan, đơn vị; các tổ chức chính trị - xã hội trên địa bàn huyện theo chức năng, nhiệm vụ được giao chủ động tổ chức tuyên truyền các quy định pháp luật về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực có liên quan tại cơ quan, đơn vị.

2. Chủ tịch UBND các xã, thị trấn tổ chức tuyên truyền, phổ biến rộng rãi các quy định của pháp luật về bảo vệ công trình điện lực nêu trên đến nhân dân bằng các hình thức phù hợp, hiệu quả nhất, đảm bảo mọi người dân đều nắm được chính sách pháp luật của Nhà nước và tuân thủ thực hiện.

3. Trung tâm Truyền thông – Văn hóa – Thể thao huyện tổ chức phát sóng nội dung tuyên truyền các quy định pháp luật về bảo vệ công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực trên hệ thống truyền thanh với tần suất 02 lần/tuần vào khung giờ phù hợp.

4. Điện lực Trà Bông chủ động phối hợp với các cơ quan, đơn vị, địa phương trong quá trình tổ chức tuyên truyền các quy định pháp luật về bảo vệ

công trình điện lực và an toàn trong lĩnh vực điện lực khi nhận được đề nghị của các đơn vị và địa phương.

Đề nghị các tổ chức chính trị - xã hội huyện và yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, địa phương triển khai thực hiện nghiêm túc nội dung công văn này./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT. UBND huyện;
- VP HĐND và UBND: C,PVP, CVCN;
- Lưu: VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Hồ Văn Thịnh

CÁC QUY ĐỊNH AN TOÀN VỀ ĐIỆN

Điều 10. Khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp

1. Khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp quy định tại Khoản 1 Điều 51 của Luật điện lực được quy định trong bảng sau:

Điện áp	Đến 22 kV		35 kV		110kV	220 kV
	Dây bọc	Dây trần	Dây bọc	Dây trần	Dây trần	Dây trần
Khoảng cách an toàn phóng điện	1,0 m	2,0 m	1,5 m	3,0 m	4,0 m	6,0 m

2. Khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp quy định tại Khoản 4 Điều 51 của Luật điện lực là khoảng cách tối thiểu từ dây dẫn điện đến điểm gần nhất của thiết bị, dụng cụ, phương tiện làm việc trong hành lang bảo vệ an toàn lưới điện cao áp và được quy định trong bảng sau:

Điện áp	Đến 22 kV	35 kV	110kV	220 kV	500 kV
Khoảng cách an toàn phóng điện	4,0 m	4,0 m	6,0 m	6,0 m	8,0 m

3. Khoảng cách an toàn phóng điện theo cấp điện áp quy định tại Khoản 5, Khoản 6 và Khoản 7 Điều 51 của Luật điện lực là khoảng cách tối thiểu từ dây dẫn điện khi dây ở trạng thái võng cực đại đến điểm cao nhất của đối tượng được bảo vệ và được quy định trong bảng sau:

Điện áp	Đến 35 kV	110 kV	220 kV	500 kV
Khoảng an toàn phóng điện				
Đến điểm cao nhất (4,5 m) của phương tiện giao thông đường bộ	2,5 m	2,5 m	3,5 m	5,5 m
Đến điểm cao nhất (4,5 m) của phương tiện, công trình giao thông đường sắt hoặc đến điểm cao nhất (7,5 m) của phương tiện, công trình giao thông đường sắt chạy điện	3,0 m	3,0 m	4,0 m	7,5 m
Đến chiều cao tĩnh không theo cấp kỹ thuật của đường thủy nội địa	1,5 m	2,0 m	3,0 m	4,5 m

Điều 11. Hành lang bảo vệ an toàn đường dây dẫn điện trên không

1. Hành lang bảo vệ an toàn của đường dây dẫn điện trên không được quy định như sau:

a) Chiều dài hành lang được tính từ vị trí đường dây ra khỏi ranh giới bảo vệ của trạm này đến vị trí đường dây đi vào ranh giới bảo vệ của trạm kế tiếp;

b) Chiều rộng hành lang được giới hạn bởi hai mặt thẳng đứng về hai phía của đường dây, song song với đường dây, có khoảng cách từ dây ngoài cùng về mỗi phía khi dây ở trạng thái tĩnh theo quy định trong bảng sau:

Điện áp	Đến 22 kV		35 kV		110 kV	220 kV	500 kV
	Dây bọc	Dây trần	Dây bọc	Dây trần	Dây trần	Dây trần	Dây trần
Khoảng cách	1,0 m	2,0 m	1,5 m	3,0 m	4,0 m	6,0 m	7,0 m

c) Chiều cao hành lang được tính từ đáy móng cột đến điểm cao nhất của công trình cộng thêm khoảng cách an toàn theo chiều thẳng đứng quy định trong bảng sau:

Điện áp	Đến 35 kV	110 kV	220 kV	500 kV
Khoảng cách	2,0 m	3,0 m	4,0 m	6,0 m

2. Hành lang bảo vệ an toàn các loại cáp điện đi trên mặt đất hoặc treo trên không được giới hạn về các phía là 0,5 m tính từ mặt ngoài của sợi cáp ngoài cùng.